

CHƯƠNG II: CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HCM

1. Cơ sở thực tiễn hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh (Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX-đầu thế kỷ XX; thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX-đầu thế kỷ XX) **TRANG 33 – 38**
2. Cơ sở lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh (giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam; Tinh hoa văn hóa nhân loại; Chủ nghĩa Mác-Lênin) **TRANG 38 – 47**
3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh (Phẩm chất Hồ Chí Minh; Tài năng hoạt động, tổng kết thực tiễn phát triển lý luận) **TRANG 47 – 49**
4. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. **TRANG 50 – 65**
 - Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng tìm đường cứu nước mới. **TRANG 50 – 52**
 - Thời kỳ 1911-1920: Hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản. **TRANG 52 – 54**
 - Thời kỳ 1920-1930: Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam. **TRANG 54 – 57**
 - Thời kỳ 1930-1941: Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo. **TRANG 57 – 61**
 - Thời kỳ 1941-1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng của nhân dân ta. **TRANG 61 – 65**
5. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh (Đối với cách mạng Việt Nam; Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại). **TRANG 65 – 71**

CHƯƠNG III: TƯ TƯỞNG HCM VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CNXH

I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc TRANG 73 – 92

1. Vấn đề độc lập dân tộc. **TRANG 73 – 80**
2. Vấn đề cách mạng giải phóng dân tộc
 - Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản. **TRANG 90 – 83**
 - Cách mạng giải phóng dân tộc trong điều kiện Việt Nam, muốn thắng lợi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo. **TRANG 83 – 84**
 - Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy liên minh công-nông làm nền tảng. **TRANG 85 – 86**
 - Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc. **TRANG 87 – 90**
 - Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng. **TRANG 90 - 92**

II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về CNXH. **TRANG 92 – 94**
2. Tiến lên CNXH là tất yếu khách quan. **TRANG 94 – 97**
3. Một số đặc trưng cơ bản của CNXH. **TRANG 97 – 100**
4. Mục tiêu CNXH ở Việt Nam. **TRANG 101 – 104**
5. Động lực CNXH ở Việt Nam. **TRANG 104 – 108**
6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
 - Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ. **TRANG 108 – 111**
 - Một số nguyên tắc xây dựng CNXH trong thời kỳ quá độ. **TRANG 111 – 114**
7. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và CNXH. **TRANG 114 – 118**

8. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với CNXH trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam hiện nay. **TRANG 118 – 122**

CHƯƠNG IV: TƯ TƯỞNG HCM VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN

1. Tính tất yếu ra đời và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. **TRANG 124**
2. Đảng là đạo đức, là văn minh. **TRANG 126 – 130**
3. Những vấn đề về nguyên tắc trong hoạt động của Đảng. **TRANG 130 – 137**
4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng. **TRANG 137 – 139**
5. Bản chất giai cấp của Nhà nước VNDCCH-Nhà nước CHXHCNVN. **TRANG 142 – 145**
6. Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. **TRANG 145 – 150**
7. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền (Nhà nước hợp hiến, hợp pháp; Nhà nước thượng tôn pháp luật; Pháp quyền nhân nghĩa). **TRANG 151 – 157**
8. Nhà nước trong sạch, vững mạnh (Kiểm soát quyền lực Nhà nước; Phòng chống tiêu cực trong Nhà nước). **TRANG 157 – 164**
9. Vận dụng tư tưởng HCM vào công tác xây dựng Đảng và Xây dựng NN. **TRANG 164 – 168**

CHƯƠNG V: TƯ TƯỞNG HCM VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ

1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc. **TRANG 170 – 172**
2. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. **TRANG 172 – 174**
3. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. **TRANG 174 – 177**
4. Hình thức, nguyên tắc tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc – Mặt trận dân tộc thống nhất **TRANG 177 – 181**
5. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. **TRANG 181 – 184**
6. Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế. **TRANG 184 – 188**
7. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức. **TRANG 188 – 193**
8. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế. **TRANG 193 – 198**
9. Vận dụng tư tưởng HCM về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay. **TRANG 198**

CHƯƠNG VI: TƯ TƯỞNG HCM VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI

1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hóa. **TRANG 207 – 208**
2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác. **TRANG 208 – 212**
3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa. **TRANG 212 – 217**
4. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới. **TRANG 217 – 218**
5. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của đạo đức (Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng). **TRANG 218 – 222**
6. Quan điểm của HCM về những chuẩn mực đạo đức cách mạng (gồm: trung với nước, hiếu với dân; Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Thương yêu con người, sống có tình có nghĩa; Tinh thần quốc tế trong sáng). **TRANG 223 – 232**
7. Quan điểm của HCM về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng. **TRANG 232 – 241**
8. Quan niệm của HCM về con người. **TRANG 241 – 242**
9. Quan điểm của HCM về vai trò của con người. **TRANG 242 – 244**
10. Quan điểm của HCM về xây dựng con người (Ý nghĩa của việc xây dựng con người; Nội dung xây dựng con người; Phương pháp xây dựng con người). **TRANG 244 – 248**
11. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng HCM. **TRANG 248**